TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HSST
Ngày: 26-02-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Phát
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Viết Cẩm
Ông Tôn Thất Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2024/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Tsần Đức H, sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tsần A S, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1960. Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ ba. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1999 (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/01/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (án đã có hiệu lực pháp luật). Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Phạm Trung N, sinh năm 1993 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Huy V (đã chết) và Lê Thị C, sinh năm 1967. Gia đình có 05 anh chị em. Bị cáo là con thứ ba,

chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, giam giữ từ ngày 31/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

3. Huỳnh Phương T1, sinh năm 1989 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: ấp P, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: tổ A, ấp D, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị T3, sinh năm 1964. Gia đình có 05 anh chị em. Bị cáo là con thứ tư. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Cẩm T4, sinh năm 1992. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, giam giữ từ ngày 31/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tsần Đức H là đối tượng không có việc làm ổn định, thông qua bạn bè, H biết đối tượng D (không rõ họ, địa chỉ) bán ma túy đá tại khu vực đình M thuộc xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai nên H mua ma túy của D về chia nhỏ bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Khoảng 18 giờ ngày 30/8/2023, Phạm Trung N sử dụng điện thoại di động hiệu Vivo số thuê bao 0908.659.940 gọi nhờ Huỳnh Phương T1 mua giúp 200.000 đồng ma túy đá. T1 đồng ý và hẹn N xuống phòng trọ T1 thuê của ông Nguyễn Văn S1, sinh năm 1976 tại ấp D, xã V nhận ma túy. Do đã mua ma túy của H nên T1 sử dụng điện thoại hiệu Samsung số thuê bao 0969.443.806 gọi vào điện thoại di động Samsung A70 số thuê bao 0978.733.554 của H mua 200.000 đồng ma túy đá và hẹn giao dịch tại phòng trọ của T1. Sau khi thỏa thuận với T1, H giấu ma túy trong người và đi nhờ xe (của người không rõ họ tên địa chỉ) đến phòng trọ của T1 để giao ma túy. Khi H mang ma túy đến, N đã đến phòng trọ trước đó nên H bán cho N 01 bịch nylon chứa ma túy đá, N giấu ma túy vào ống tay áo bên trái và thanh toán bằng cách sử dụng điện thoại di động chuyển 200.000 đồng vào tài khoản 00002019974 mang tên Tsần Đức H mở tại T5. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Công an xã V kiểm tra hành chính phòng trọ của T1 phát hiện trong ống tay áo bên trái Nghĩa đang mặc có 01 bịch nylon chứa ma túy, Công an xã V biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

- Tang vật, tài sản thu giữ: 01 bịch nylon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 điện thoại di động Vivo màu đỏ; 01 điện thoại di động Samsung hiện đã bị tháo pin.

Tại Kết luận giám định số 1960/KL-KTHS ngày 05/9/2023 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,2849 gam loại Methamphetamine. H2 lại toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 1960/KL-KTHS.

Sau khi bán ma túy cho N và T1, ngày 16/9/2023, Công an xã V bắt quả tang Tsần Đức H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã khởi tố vụ án hình sự số 184/QĐ ngày 25/9/2023 đối với H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của bị cáo Tsần Đức H đã bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử theo Bản án số 06/2024/HSST ngày 15/01/2024, hình phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Ngoài hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Trung N, Huỳnh Phương T1 ngày 30/8/2023, trong quá trình điều tra bị cáo H tự nguyện khai nhận còn bán ma túy cho các đối tượng sau:

+ Ngày 07/4/2023, tại ấp A, xã V, huyện V, H bán 300.000 đồng ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Việt K, sinh năm 1994 ngụ tại ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai với khối lượng không xác định.

+ Ngày 23/6/2023, tại ấp A, xã V, huyện V, H bán 200.000 đồng ma túy có khối lượng 0,2997 gam loại Methamphetamine cho Nguyễn Thanh H3, sinh năm 1986 ngụ tại ấp D, xã V, huyện V.

+ Ngày 03/8/2023, tại ấp A, xã V, huyện V, H bán 300.000 đồng ma túy có khối lượng 0,2548 gam loại Methamphetamine cho Nguyễn Minh C1, sinh năm 1987 ngụ tại khu phố E, thị trấn V, huyện V và Nguyễn Bá Q, sinh năm 1990 ngụ tại khu phố C, thị trấn V, huyện V.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSVC ngày 15/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị cáo Tsần Đức H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Trung N và Huỳnh Phương T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Tsần Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Tsần Đức H từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù và tổng hợp hình phạt của bản này với bản án có hiệu lực pháp luật đã xét xử bị cáo H trước đó.

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Trung N, Huỳnh Phương T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Trung N và bị cáo Huỳnh Phương T1 từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 1960/KL-KTHS ngày 08/9/2023;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Vivo màu đỏ của Phạm Trung N; 01 điện thoại di động Samsung của Huỳnh Phương T1.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, đồng thời không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 30/8/2023 bị cáo Phạm Trung N đã liên hệ bằng điện thoại di động hiệu Vivo nhờ bị cáo Huỳnh Phương T1 mua dùm ma túy. Sau đó bị cáo T1 đã liên hệ bằng điện thoại Samsung với bị cáo Tsần Đức H mua 200.000 đồng ma túy và giao ma túy cho bị cáo N tại phòng trọ của bị cáo T1. Khi Công an kiểm tra hành chính phòng trọ thì phát hiện số ma túy bị cáo N tàng trữ trong người nên lập biên bản phạm tội quả tang. Kết luận giám định thể hiện số ma túy thu giữ trên người bị cáo Nghĩa là Methaphetamin có khối lượng 0,2849 gam. Đối với bị cáo H ngoài hành vi bán ma túy cho bị cáo N và bị cáo T1

ngày 30/8/2023 bị cáo H còn bán ma túy cho Vũ Việt K, Nguyễn Thanh H3, Nguyễn Minh C1, Nguyễn Bá Q lần lượt vào các ngày 07/4/2023, 23/6/2023, 03/8/2023. Hành vi của bị cáo Phạm Trung N và Huỳnh Phương T1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Tsần Đức H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua bán, tàng trữ trái phép. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, phẩm giá con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Nhưng với mục đích đáp ứng nhu cầu cá nhân, có chất ma túy để sử dụng mà bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng phạt, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò, hành vi của bị cáo N và bị cáo T1 thấy rằng: Bị cáo Nghĩa là người khởi xướng, nhờ bị cáo T1 liên hệ mua ma túy nên bị cáo N có vai trò cao hơn bị cáo T1 trong vụ án.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo Phạm Trung N và Huỳnh Phương T1 phạm tội lần đầu, bị cáo Tsần Đức H từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo H đã bị xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 06/2024/HSTT ngày 15/01/2024, bản án đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 1960/KL-KTHS ngày 08/9/2023 là vật chứng cấm tàng trữ nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6.2] Đối với điện thoại di động hiệu Vivo màu đỏ của bị cáo Phạm Trung N; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Huỳnh Phương T1 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Người đàn ông tên D đã bán ma túy cho bị cáo không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Tsần Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tsần Đức H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù tại Bản án số 06/2024/HSST ngày 15/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 (tám) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2023.

2. Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Phạm Trung N, Huỳnh Phương T1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Phạm Trung N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2023.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phương T1 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2023.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng sau: số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 gói niêm phong số 1960/KL-KTHS ngày 08/9/2023;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Vivo màu đỏ; 01 điện thoại di động Samsung đã bị tháo pin.

(Vật chứng và tài sản trên được giao nhận theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai)

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Tsần Đức H, Phạm Trung N, Huỳnh Phương T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát